

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
.....

Số: 156 /2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 23 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q –THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 80; Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 89 /2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Linh H, sinh ngày 01/ 10/ 1994.

ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Tân H, xã Hòa S, Lương S, tỉnh Hòa Bình.

Người yêu cầu: Anh Dương Văn H, sinh ngày 30/ 3/ 1996;

ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 6, thôn Long Ph, xã Hòa Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Linh H và anh Dương Văn H tìm hiểu tự nguyện cưới có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội ngày 04/4/2017, sau khi kết hôn thời gian

đầu vợ chồng sống bình thường đến tháng 3/ 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp dẫn đến tình cảm vợ chồng và từ đó đến nay hai người sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nên chị H và anh H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng chị H và anh H có 01 con chung là cháu Dương Gia B, sinh ngày 19/10/2017 hiện đang ở với anh Hiệp. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Linh H và anh Dương Văn H tự nguyện thỏa thuận chị H được trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Bảo đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có Quyết định khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Linh H 2.000.000 đồng/1 tháng, cấp dưỡng mỗi tháng 1 lần. Bắt đầu cấp dưỡng tháng 7/2021.

[3] Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Nguyễn Thị Linh H và anh Dương Văn H không có nên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về án phí: Chị H và anh H tự nguyện thỏa thuận anh H chịu toàn bộ án phí Việc dân sự là 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Linh H và anh Dương Văn H

- *Về con chung:* Chị H và anh H có 01 con chung là cháu Dương Gia B, sinh ngày 19/10/2017 hiện đang ở với anh H. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Linh H được trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu B đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có Quyết định khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

-*Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh Dương Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Linh H 2.000.000 đồng/1 tháng, cấp dưỡng mỗi tháng 1 lần. Bắt đầu cấp dưỡng tháng 7/2021.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ:* Chị H và anh H không có nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Văn H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000030 ngày 19/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Kiều Văn Thành